

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU
CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu:**I.1 Mô tả khái quát về dự án và gói thầu**

1. Tên dự án: Khu tái định cư phục vụ công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án ĐT.827E.

2. Tên gói thầu: Tư vấn thiết kế bản vẽ thi công và dự toán.

3. Chủ đầu tư: Trung tâm Phát triển Quỹ đất.

4. Địa điểm: Xã Cần Đước, tỉnh Tây Ninh.

5. Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 ngày.

6. Mục tiêu dự án: Trước mắt phục vụ nhu cầu tái định cư cho các hộ dân, cá nhân bị ảnh hưởng bởi dự án tái định cư (tái định cư tại chỗ), dự án đường dẫn vào cầu trên ĐT.827E trên địa bàn xã Mỹ Lệ và xã Cần Đước (huyện Cần Đước cũ). Đồng thời, về lâu dài nhằm phục vụ tái định cư cho các dự án trọng điểm khác được triển khai trên địa bàn (nếu còn dư lộ nền tái định cư).

7. Quy mô đầu tư xây dựng:**7.1. San nền:**

San nền bằng cát, $k=0.95$, cao độ thiết kế 1,8m; $H_{xd}: +2,3m$ (theo cao độ Hòn Dấu), bờ bao bằng đất, kết hợp tường chắn BTCT trên móng cọc.

7.2. Giao thông:

STT	Tên đường	Mặt cắt	Lộ giới	Quy mô (m)		
				Via hè trái	Lòng đường	Via hè phải
1	Đường D1	1 - 1	13	3.5	6	3.5
2	Đường D2	1 - 1	13	3.5	6	3.5
3	Đường D3	5 - 5	13	3.5	10	3.5
4	Đường N1	1 - 1	13	3.5	6	3.5
5	Đường N2	1 - 1	13	3.5	6	3.5
6	Đường N3	2 - 2	21	5.5	10	5.5
		3 - 3	17	3.5	10	3.5
7	Đường N4	1 - 1	13	3.5	6	3.5
8	Đường N7	1 - 1	13	3.5	6	3.5

- Kết cấu áo đường:

+ Mô đun đàn hồi yêu cầu $E_{yc} \geq 125MPa$;

+ Bê tông nhựa chặt BTNC 19 dày 7cm, $K \geq 0.98$;

+ Tưới nhựa thấm bám tiêu chuẩn $1.0kg/m^2$;

+ Cấp phối đá dăm loại I dày 20cm, $D_{max}=25mm$, $K \geq 0.98$;

+ Cấp phối đá dăm loại II dày 20cm, $D_{max}=37.5mm$, $K \geq 0.98$;

+ Lớp vải địa kỹ thuật có cường độ $> 25kN/m$;

+ Cát nền K95.

- Kết cấu vỉa hè loại 1 (áp dụng cho các đường có $B \geq 21m$ và các vị trí lối ô tô ra vào nhà):

+ Gạch bê tông tự chèn M300 dày 6cm;

+ Cát hạt trung đậm chặt dày 5cm, $K \geq 0.95$;

- + Bê tông đá 1x2, M200;
- + Lớp Ni long
- + Cấp phối đá dăm loại II, $K \geq 0.95$;
- + Đất nền đầm chặt $K \geq 0.90$;
- Kết cấu vỉa hè loại 2 (áp dụng cho các đường còn lại):
- + Gạch bê tông tự chèn M300 dày 6cm;
- + Lớp Ni long;
- + Cấp phối đá dăm loại II, $K \geq 0.95$;
- + Đất nền đầm chặt $K \geq 0.90$;
- Bó vỉa loại 1, loại 2, bó nền: Bê tông đá 1x2 M300, lớp bê tông đá 1x2 M150.
- An toàn giao thông: Vạch sơn kẻ đường, điều hướng, biển báo, biển tên đường,...

7.3. Cấp nước sinh hoạt và PCCC:

- Cấp nước: Nguồn cấp nước đường liên xã Tân Ân – Phước Tuy cấp nước phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt, công trình công cộng và PCCC bằng ống HDPE.

7.4. Hệ thống nước mưa:

- Thoát nước mưa:

+ Thu gom nước mưa từ công trình và sân đường qua hố ga nội bộ, thoát ra hố ga dọc đường, theo cống BTCT $\Phi 400$, $\Phi 600$, cống hộp 3000x3000 thoát ra rạch qua 02 cửa xả;

+ Cống vỉa hè, băng đường và cống hộp: BTLT đặt trên các gờ cống BTCT trên đất gia cố cừ tràm;

+ Hố ga: BTCT trên đất gia cố cừ tràm;

+ Cửa xả: Thành, cánh, sân cống bằng BTCT trên đất gia cố cừ tràm.

- Kè: Kè được xây bằng đá theo taluy, chân kè gia cố cừ tràm 20 cây/m².

7.5. Thoát nước thải:

Thu gom nước thải từ công trình và công trình công cộng qua hố ga nội bộ thoát ra hố ga dọc đường bằng HDPE $\Phi 200$, $\Phi 300$ về 01 trạm xử lý nước thải tập trung 150 m³/ngày đêm, xử lý đạt chuẩn trước khi xả ra rạch; hố ga: BTCT trên đất gia cố cừ tràm.

* Trạm xử lý nước thải: (công suất 150m³/ngày đêm).

- Cụm bể (15,64mx4,8mx3,7m), phần ngầm 3,7m so với cao độ vỉa hè, bao gồm các bể: Bể thu gom, bể điều hòa, bể ủ, bồn hóa sinh, bể lắng hóa lý, bể chứa bùn hóa lý, bể hiếu khí, bể lắng, bể khử trùng, bể chứa bùn bằng BTCT trên nền đất gia cố cừ tràm;

- Nhà đặt thiết bị: Cột, đà, sàn BTCT trên móng đơn trên nền đất gia cố cừ tràm.

7.6. Cấp điện:

- Nguồn cấp từ tuyến trung thế 22KV trên đường liên xã Tân Ân – Phước Tuy đi ngầm vào 02 TBA (250KVA, 560KVA) đi ngầm đến các tủ điện tổng, tủ điện phân phối trên vỉa hè các tuyến đường cấp điện đến các khối nhà, công trình công cộng; dây dẫn điện cho trụ đèn chiếu sáng công cộng đi ngầm luôn trong ống HDPE $\Phi 50 \div 65$. Cột đèn STK cao 8m, cần cao 2m, vưon 1,5m.

7.7. Thông tin liên lạc: Nguồn lấy từ trạm viễn thông khu vực trên đường liên xã Tân Ân – Phước Tuy vào các tủ cáp, hộp chia số đi ngầm trên vỉa hè trong ống PVC 110 vào các công trình; Bể cáp: Bê tông.

7.8. Cây xanh: Cây xanh trên vỉa hè các loại (Bàng Lãng, Giáng Hương, bàng Đài Loan).

8. Thời hạn hoàn thành: 30 ngày.

9. Thuế GTGT: Nhà thầu phải chịu trách nhiệm tìm hiểu, tính toán và chào đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) trong giá dự thầu. Nhà thầu khi tham gia dự thầu phải chào giá dự thầu với thuế giá trị gia tăng là **8%** theo đúng cơ cấu của giá gói thầu được duyệt. Khi thực hiện và thanh, quyết toán khối lượng của gói thầu thì thuế giá trị gia tăng điều chỉnh theo quy định hiện hành của pháp luật.

II. Phạm vi công việc:

1. Mô tả các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện gói thầu Tư vấn thiết kế bản vẽ thi công và dự toán thuộc dự án Khu tái định cư phục vụ công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án ĐT.827E theo quy định của pháp luật trong vòng 30 ngày.

2. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện: Ngay sau khi hợp đồng có hiệu lực

IV. Báo cáo và thời gian thực hiện:

- Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

- Số lượng các hồ sơ giao nộp: Quy định trong hợp đồng ký kết.

V. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu: Đáp ứng theo yêu cầu tại bảng số 01 thuộc Mục 02, Chương III (E-HSMT)

VI. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Hỗ trợ những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn, kể cả các tài liệu nghiên cứu liên quan hiện có nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu thực hiện nhiệm vụ của mình.

- Cử cán bộ phối hợp với nhà thầu khi nhà thầu thực hiện nhiệm vụ của mình.

- Cung cấp các tài liệu cần thiết theo đề xuất của nhà thầu để nhà thầu thực hiện công việc tư vấn. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các tài liệu do mình cung cấp.